

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HC-ST

Ngày 29/9/2021

*“V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực chính sách
xã hội”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Ông Vi Tuấn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Lý Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 09/2021/TLST- HC ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc: “khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực chính sách xã hội”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HC ngày 11 tháng 8 năm 2021, giữa:

- Người khởi kiện: Ông Ngô Bá C, sinh năm 1940 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm X, xã B, TPSC, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Bá L, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Y, phường TL, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

- Người bị kiện: Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Z, đường P, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn M, chức vụ Phó giám đốc S (văn bản ủy quyền số 1893/SLĐTBXH-TTr ngày 30/6/2021) (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Bá T, sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm X, xã B, TPSC, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Ngô Bá M1, sinh năm 1954 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: W, chung cư R, VTP, phường TXT, quận TX, TP. Hà Nội

3. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ K, phường G, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

4. Bà Ngô Thị Minh L1, sinh năm 1946 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: S1, ngõ O, đường Q, phường B1, quận TH, thành phố Hà Nội

5. Ông Ngô Bá L, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Y, phường TL, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai tại phiên tòa của người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày như sau:

Bố mẹ của các ông là Ngô Bá C1 và Trần Thị V1, trú tại xóm X1, xã B, TPSC (đều đã chết), sinh được 8 người con là Ngô Bá C (sinh năm 1940), ông Ngô Bá B1 (hy sinh), bà Ngô Minh L1 (sinh năm 1946), ông Ngô Bá Đ (hy sinh), ông Ngô Bá M1 (sinh năm 1954), ông Ngô Bá T (sinh năm 1958), ông Ngô Bá L (sinh năm 1960), bà Ngô Thị H (sinh năm 1964). Ông Ngô Bá B1 và Ngô Bá Đ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và được tổ quốc ghi công Liệt sỹ. Liệt sỹ Ngô Bá Đ chưa có vợ, liệt sỹ Ngô Bá B1 có vợ nhưng không có con, vợ đã đi tái giá. Khi bố mẹ còn sống là người thụ hưởng thờ cúng 2 liệt sỹ, khi bố mẹ các ông chết thì anh cả (ông C) tiếp tục thụ hưởng thờ cúng 2 liệt sỹ. Sau khi mẹ ông chết, nhà nước có chính sách truy tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng. Do tuổi cao, bệnh tật ốm đau thường xuyên, ông C không thể đi làm các thủ tục được nên ngày 12/7/2015 các anh chị em trong gia đình tổ chức cuộc họp và lập biên bản giao cho ông Ngô Bá T tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt nam anh hùng cho mẹ các ông.

Tại buổi họp ngày hôm đó, ông C chỉ ủy quyền cho ông T làm thủ tục phong tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng cho mẹ (là bà Trần Thị V1) và khi được phong tặng thì bàn giao lại cho ông C việc thờ cúng 2 liệt sỹ và bà mẹ Việt Nam anh hùng như ban đầu. Theo biên bản họp ngày 12/7/2015, sau khi có quyết định thì ông T bàn giao việc thờ cúng 2 liệt sỹ Ngô Bá Đ và Ngô Bá B1 cho ông nhưng không biết vì lý do gì ông T không bàn giao lại. Tháng 6/2017, ông có đơn đề nghị UBND xã căn cứ vào đầu chuyển giao việc thờ cúng liệt sỹ cho ông T thì chủ tịch UBND xã B có giao cho ông 2 bản photo Quyết định 15, 16 cùng ngày 21/7/2015 của Giám đốc S

tỉnh Thái Nguyên, về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ. Theo hai Quyết định này, ông T là người được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ. Quyết định số 15 và số 16 ngày 21/7/2015 của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên là trái với quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư 16/2014 và biên bản họp gia đình ngày 12/7/2015.

Không nhất trí với Quyết định số 15 và 16 cùng ngày 21/7/2015 của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên, về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ. Ngày 26/02/2021, ông Ngô Bá C có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên và đơn khởi kiện bổ sung ngày 11/6/2021 đề nghị: Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên hủy quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH cùng ngày 21/7/2015 của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên; Đồng thời khôi phục chế độ thụ hưởng trợ cấp thờ cúng, để ông Ngô Bá C được thụ hưởng trợ cấp thờ cúng đối với hai liệt sỹ như trước đây.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Căn cứ để ban hành quyết định là Pháp lệnh ưu đãi người có công năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành về chế độ thờ cúng liệt sỹ như sau:

+ Điểm d khoản 2 Điều 14 pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng: Liệt sỹ không còn thân nhân thuộc diện hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng, thì người được giao thờ cúng liệt sỹ được hưởng trợ cấp mỗi năm một lần.

Điều 21 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP và Điều 10 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 quy định: Liệt sỹ không còn người hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng thì người thờ cúng được hưởng trợ cấp thờ cúng mỗi năm một lần, mức trợ cấp 500.000đ. Hồ sơ hưởng trợ cấp: Đơn đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ, biên bản ủy quyền, hồ sơ liệt sỹ, quyết định trợ cấp thờ cúng của Giám đốc S.

Điều 2 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 hướng dẫn một số nội dung xác định và thực hiện chế độ Ưu đãi người có công với cách mạng:

1. Trường hợp liệt sỹ có nhiều con thì những người thờ cúng liệt sỹ là một người con được những người con còn lại ủy quyền; nếu liệt sỹ chỉ có con hoặc chỉ còn một con còn sống thì không phải lập biên bản ủy quyền.

Trường hợp con liệt sỹ không có hoặc không còn con hoặc có một con duy nhất nhưng người con đó bị hạn chế năng lực hành vi, mất năng lực hành vi, cư trú ở nước ngoài hoặc không xác định được nơi cư trú thì người thờ cúng là người được gia đình hoặc họ tộc ủy quyền...

Việc ban hành 02 quyết định điều chỉnh thờ cúng đối với 02 liệt sỹ Ngô Bá B1, Ngô Bá Đ của Giám đốc S, trên cơ sở đề nghị tại: Công văn số 201/LĐTBXH

ngày 20/7/2015 của Phòng LD V/v đề nghị thay đổi người thờ cúng liệt sĩ; Công văn số 286/UBND ngày 17/7/2015 của Ủy ban nhân dân xã B; Đơn đề nghị hưởng trợ cấp Thờ cúng liệt sĩ của ông Ngô Bá T, kèm theo Biên bản họp gia đình ngày 12/7/2015, với 02 nội dung: Về việc thờ cúng liệt sĩ; làm chế độ truy tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng đối với bà Trần Thị V1 là mẹ 02 liệt sĩ Ngô Bá B1 và Ngô Bá Đ.

Ngày 21/7/2015, Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 15/QĐ - SLĐTBXH về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ. Trong đó thôi hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ Ngô Bá B1 đối với ông Ngô Bá C và thực hiện chế độ thờ cúng liệt sĩ đối với ông Ngô Bá T; Quyết định số 16/QĐ - SLĐTBXH về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, trong đó thôi hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ Ngô Bá Đ đối với ông Ngô Bá C và thực hiện chế độ thờ cúng liệt sĩ đối với ông Ngô Bá T.

Như vậy việc Giám đốc S ban hành 02 quyết định nêu trên đảm bảo theo đúng quy định về trình tự, thủ tục hồ sơ theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Việc ông Ngô Bá C khởi kiện hủy bỏ 02 quyết định số 15/QĐ - SLĐTBXH và số 16/QĐ - SLĐTBXH ngày 21/7/2015 của Giám đốc S là không có cơ sở.

Việc đề nghị khôi chế độ thụ hưởng trợ cấp thờ cúng 02 liệt sĩ Ngô Bá B1 và Ngô Bá Đ đối với ông Ngô Bá C, S không có căn pháp lý để thực hiện. Việc trợ cấp thờ cúng 02 liệt sĩ đối với ông Ngô Bá C chỉ thực hiện được khi gia đình liệt sĩ thiết lập hồ sơ mới theo quy định, được gia đình, họ tộc liệt sĩ ủy quyền và theo đúng trình tự, thủ tục hồ sơ thì S mới xem xét quyết định .

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Ông Ngô Bá T, Ngô Thị H, Ngô Thị Minh L1, Ngô Bá M1) trình bày: Không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Bá C, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông C, giữ nguyên các quyết định số 15 và 16 cùng ngày 21/7/2015 của Giám đốc S.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Bá L, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Bá C, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C.

Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tiếp nhận đơn khởi kiện, thụ lý, giải quyết vụ án, tổ chức phiên kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại. Qua đối thoại, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người bị kiện vẫn giữ nguyên quyết định bị kiện. Do các

bên không thống nhất được với nhau về giải quyết vụ án, nên vụ án được đưa ra xét xử hôm nay.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình: Ông không có ý kiến thắc mắc gì về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các quyết định số 15 và 16 cùng ngày 21/7/2015 của Giám đốc S. Về người thụ hưởng trợ cấp cũng như số tiền nêu trong hai quyết định ông cũng không có ý kiến, mà ông chỉ không nhất trí về thời gian được thụ hưởng ghi tại Điều 2 trong hai quyết định 15 và 16, vì đã ghi không đúng với tinh thần thỏa thuận của gia đình được thể hiện tại biên bản ngày 12/7/2015, trong biên bản này thời gian ông T được nhận số tiền thờ cúng hai liệt sĩ Ngô Bá B1 và Ngô Bá Đ chỉ được tính đến ngày ông T phải có trách nhiệm bàn giao lại việc thờ cúng của hai liệt sĩ cùng bà mẹ Việt Nam anh hùng cho ông C. Tuy nhiên ông T đã không thực hiện việc bàn giao, mặc dù đã có hai lần Ủy ban xã lập biên bản. Do vậy, ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị hủy 02 quyết định nêu trên.

Người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên quan điểm, ý kiến đã trình bày.

Tại phiên tòa sau khi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tiếp nhận đơn khởi kiện, thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, trong thời hiệu theo quy định của pháp luật. Xem xét nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Bá C thấy rằng: Quyết định số 15/ QĐ-SLĐTBXH và Quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/7/2015 về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên là đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện hủy quyết định 15 và 16 của ông Ngô Bá C là không có căn cứ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí tòa án. Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Bá C. Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho ông C, do là người cao tuổi.

Căn cứ vào quá trình thẩm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện ông Ngô Bá C thì đối tượng khởi kiện được xác định là Quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và Quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH cùng ngày 21/7/2015, về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ Điều 30, Điều 32 Luật tố tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

[1.1] Về xác định tư cách người bị kiện: Đối tượng bị kiện trong vụ án là Quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và số 16/QĐ-SLĐTBXH cùng ngày 21/7/2015, về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ. Căn cứ Điều 21 Nghị định 31 ngày 09/4/2013 của Chính phủ, thì thẩm quyền ban hành quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và số 16/QĐ-SLĐTBXH của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên, nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách người bị kiện là Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Tháng 6/2017, ông C nhận được Quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và số 16/QĐ-SLĐTBXH cùng ngày 21/7/2015, về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên. Ngày 20/4/2020, ông Ngô Bá C có đơn đề nghị Giám đốc S thu hồi hai quyết định trên. Đến tháng 5/2020, ông C tiếp tục nhận được văn bản số 03/TLĐ-SLĐTBXH ngày 20/5/2020 của S tỉnh Thái Nguyên, về việc trả lời đơn của ông Ngô Bá C, liên quan đến việc điều chỉnh người hưởng chế độ thờ cúng hai liệt sỹ. Ngày 26/2/2021, ông C có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính, đơn khởi kiện của ông C còn trong thời hiệu khởi kiện nên được thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

[1.3] Tại phiên tòa vắng mặt bà Ngô Thị Minh L1 và ông Ngô Bá M1, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và họ cũng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiếp xét xử vụ án.

[2]. Xem xét tính có căn cứ, tính hợp pháp của Quyết định số 15/ QĐ-SLĐTBXH và Quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/7/2015 về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ .

[2.1] Về thẩm quyền ban hành:

Ngày 17/7/2015, ông Ngô Bá T có đơn đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ. Ngày 21/7/2015, Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 15/ QĐ-SLĐTBXH và Quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ là đúng thẩm quyền, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 21 Nghị định 31/2013/ND-CP ngày 09/4/2013 của Chính Phủ.

Điều 21. Trợ cấp thờ cúng liệt sỹ

...2. Hồ sơ hưởng trợ cấp:

...d) Quyết định trợ cấp thờ cúng của Giám đốc S.

[2.2] Về trình tự, thủ tục ban hành:

Ngày 17/7/2015, ông Ngô Bá T có đơn đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ đối với liệt sĩ Ngô Bá B1 và liệt sĩ Ngô Bá Đ gửi UBND xã B, TPSC, tỉnh Thái Nguyên. Kèm theo đơn là Biên bản họp gia đình ngày 12/7/2015, chứng minh nhân dân, Bằng tổ quốc ghi công của Liệt sĩ Ngô Bá B1 và Liệt sĩ Ngô Bá Đ.

Ngày 17/7/2015, Ủy ban nhân dân xã B, TPSC có văn bản Z86/UBND về việc đề nghị thay đổi người thờ cúng liệt sĩ gửi LĐ TPSC.

Ngày 20/7/2015, LĐ TPSC có văn bản số 261/LĐTBXH về việc đề nghị thay đổi người thờ cúng liệt sĩ, gửi S tỉnh Thái Nguyên

Ngày 21/7/2015, Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên ban hành hành Quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH về việc điều chỉnh người trợ cấp thờ cúng liệt sĩ Ngô Bá B1 cho ông Ngô Bá T; Quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH về việc điều chỉnh người trợ cấp thờ cúng liệt sĩ Ngô Bá Đ cho ông Ngô Bá T.

Đối chiếu với quy định của pháp luật tại Điều 10, Điều 11 Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ lao động thương binh và xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. Ngày 21/7/2015 Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên ban hành quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ là đúng trình tự, thủ tục.

Điều 10. Hồ sơ hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ

Liệt sĩ không còn thân nhân hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng thì người thờ cúng lập hồ sơ như sau:

- 1. Đơn đề nghị (Mẫu LS7).*
- 2. Biên bản ủy quyền (Mẫu UQ).*
- 3. Hồ sơ liệt sĩ.*
- 4. Quyết định trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (Mẫu LS8).*

Điều 11. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ

1. Người thờ cúng liệt sĩ có trách nhiệm lập và gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú:

- a) Đơn đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã;*
- b) Biên bản ủy quyền (Mẫu UQ).*

2. Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra, lập danh sách kèm giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều này gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời gian 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm tổng hợp, lập danh sách kèm giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều này gửi S.

4. S trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gốc của liệt sĩ đang quản lý, ra quyết định trợ cấp thờ cúng.

[2.3] Về nội dung của các quyết định:

Theo đơn khởi kiện ông C và bản tự khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Thấy rằng, cụ Ngô Bá C1 và cụ bà Trần Thị V1 có 08 người con, trong đó có ông Ngô Bá B1 và ông Ngô Bá Đ đã hi sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và được tổ quốc ghi công Liệt sĩ. Liệt sĩ Ngô Bá Đ chưa có vợ, liệt sĩ Ngô Bá B1 có vợ nhưng không có con, vợ đã đi tái giá. Sáu người con còn lại của cụ C1 và cụ V1 đều còn sống. Cụ Ngô Bá C1 chết năm 1993, cụ Trần Thị V1 chết năm 1994. Khi còn sống cụ C1 và cụ V1 là người thờ cúng liệt sĩ, khi các cụ chết thì ông Ngô Bá C là người được anh em trong gia đình ủy quyền thờ cúng liệt sĩ và được hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ theo các Quyết định 162 và số 173 cùng ngày 02/12/2013 của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên.

Theo quy định tại Điều 14 Pháp lệnh 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 4 Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng: Thân nhân liệt sĩ là Cha đẻ, mẹ đẻ; Vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi); Người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ và người thờ cúng là người được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2 Thông tư số 16/2014/TT-BLDDTBXH ngày 30/7/2014 hướng dẫn một số nội dung xác định và thực hiện chế độ Ưu đãi người có công với cách mạng quy định:

1. Trường hợp liệt sĩ có nhiều con thì những người thờ cúng liệt sĩ là một người con được những người con còn lại ủy quyền; nếu liệt sĩ chỉ có con hoặc chỉ còn một con còn sống thì không phải lập biên bản ủy quyền.

Trường hợp con liệt sĩ không có hoặc không còn con hoặc có một con duy nhất nhưng người con đó bị hạn chế năng lực hành vi, mất năng lực hành vi, cư trú

ở nước ngoài hoặc không xác định được nơi cư trú thì người thờ cúng là người được gia đình hoặc họ tộc ủy quyền...

Cũng theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ lao động thương binh và xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân: *Trường hợp người thờ cúng liệt sĩ chết hoặc không tiếp tục thờ cúng liệt sĩ thì cá nhân khác được gia đình, họ tộc của liệt sĩ ủy quyền thờ cúng liệt sĩ thực hiện thủ tục theo quy định tại Khoản 1 Điều này.*

Ngày 12/7/2015 các anh em gia đình ông Ngô Bá C đã họp gia đình lập biên bản có sự tham gia của ông Lê Xuân O1 (Bí thư chi bộ xóm X), ông Vũ Văn Th (Trưởng xóm X), ông Lương Hoàng Gi (trưởng ban CTMT), ông Nguyễn Xuân Th1 (chi hội trưởng người cao tuổi), ông Đào Ngọc B2 (chi hội trưởng chữ thập đỏ), có nội dung kết luận “*sáu anh chị em vẫn thống nhất giao cho ông Ngô Bá T tiếp tục lo thủ tục về hồ sơ cho hai liệt sĩ và ông T sẽ chuyển khẩu về xóm X, xã B, TPSC, tỉnh Thái Nguyên để sau khi làm xong hồ sơ để được Nhà nước phong tặng tại địa phương nơi hai liệt sĩ đã sinh ra. Ngoài ra trong quá trình làm về thủ tục hồ sơ có gì phát sinh và vướng mắc ông Ngô Bá T tiếp tục xin ý kiến của ông Ngô Bá C. Tất cả các lá đơn không phù hợp với nội dung trên đây gia đình thống nhất là hủy bỏ...*”, năm trong sáu anh chị em đã ký, ghi họ tên, người vắng mặt là ông Ngô Bá M1 đã ủy quyền cho ông Ngô Bá T (được các anh chị em nhất trí). Biên bản được lập tại nhà văn hóa xóm và có xác nhận của chính quyền địa phương.

Trong quá trình giải quyết vụ án những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông T, bà H, bà L1, ông M1 đều thống nhất, giữ nguyên biên bản họp gia đình ngày 12/7/2015 về việc giao cho ông Ngô Bá T là người làm các thủ tục liên quan đến chế độ chính sách của bà mẹ Việt Nam anh hùng và chế độ thờ cúng hai liệt sĩ Ngô Bá B1 và Ngô Bá Đ. Sau khi xong việc đưa về thờ tại nhà thờ chung đã xây.

Mặt khác, các đương sự có mặt tại phiên tòa đều thống nhất, xác định bản họp gia đình lập ngày 12/7/2015 là thể hiện ý trí nguyện vọng đồng thuận của cả 6 anh em, trong biên bản thể hiện hai nội dung, gồm: Điều chỉnh người hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ từ ông Ngô Bá C sang ông Ngô Bá T và làm thủ tục truy tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng cho cụ V1. Tuy nhiên, sau khi hoàn tất các thủ tục hành chính và có quyết định 15 và 16, ông T đã mời ông C đến để bàn giao việc thờ cúng như theo thỏa thuận, tuy nhiên ông C không đến nhận với lý do các em đã thiếu tôn trọng ông. Nay ông T, bà H, ông M1, bà L1 đều không nhất trí chuyển việc thờ

cúng sang cho ông C. Còn ông Ngô Bá L (cũng là người đại diện theo ủy quyền của ông C) thì cho rằng, đối với quyết định 15, quyết định 16 cùng ngày 21/7/2015, ông không có thắc mắc gì về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành quyết định, cũng như đối tượng được hưởng chế độ chính sách trong quyết định và số tiền, ông chỉ không nhất trí với điều 2 của quyết định về thời hạn ghi *được hưởng từ năm 2015 trở về sau* là không đúng với thỏa thuận tại biên bản họp gia đình ngày 12/7/2015, nhẽ ra phải ghi rõ “*thời hạn được hưởng từ năm 2015 đến khi ông T bàn giao việc thờ cúng cho ông C*” thì mới đúng. Do vậy, ông không nhất trí với hai quyết định 15,16 và yêu cầu hủy các quyết định nêu trên.

Hội đồng xét xử thấy, từ những phân tích nêu trên và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, việc Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên ban hành quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH và quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/7/2015 điều chỉnh người hưởng trợ cấp liệt sĩ từ ông Ngô Bá C sang ông Ngô Bá T là đúng quy định của pháp luật. Việc ông Ngô Bá C yêu cầu Tòa án hủy hai quyết định nêu trên là không có căn cứ để chấp nhận, cần bác yêu cầu khởi kiện này của ông C.

[3] Về án phí: Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho ông Ngô Bá C, do là người cao tuổi theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/CP ngày 30/12/2016.

[4] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 30, điều 32, điều 115, điều 116, điều 193 - Luật tố tụng hành chính năm 2015; Nghị định 31/2013NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng của Chính Phủ; Thông tư 05 /2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông Ngô Bá C, về việc yêu cầu hủy Quyết định số 15/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/7/2015 về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ và Quyết định số 16/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/7/2015 về việc điều chỉnh người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ của Giám đốc S tỉnh Thái Nguyên. Đồng thời khôi phục chế độ thụ hưởng trợ cấp thờ cúng, để ông Ngô Bá C được thụ hưởng trợ cấp thờ cúng đối với hai liệt sĩ như trước đây.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho ông Ngô Bá C.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt người khởi kiện. Báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị kiện có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao- Hà Nội.
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Dương sự;
- Lưu HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy